

Số 19 /2017/NQ-HĐND

Ninh Thuận, ngày 17 tháng 7 năm 2017

**NGHỊ QUYẾT**

**Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí đăng ký  
giao dịch bảo đảm trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH NINH THUẬN  
KHÓA X KỲ HỌP THỨ 4**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật phí và lệ phí ngày 25 tháng 11 năm 2015;*

*Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ  
Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm  
pháp luật;*

*Căn cứ Nghị định số 83/2010/NĐ-CP ngày 23 tháng 7 năm 2010 của Chính phủ về  
đăng ký giao dịch bảo đảm;*

*Căn cứ Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23 tháng 8 năm 2016 của Chính phủ  
quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật phí và lệ phí;*

*Căn cứ Thông tư số 250/2016/TT-BTC ngày 11 tháng 11 năm 2016 của Bộ Tài  
chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân  
tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;*

*Xét Tờ trình số 101/TTr-UBND ngày 08/6/2017 của UBND tỉnh trình HĐND tỉnh  
quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí đăng ký giao dịch bảo đảm  
trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách; ý kiến  
thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng**

**1. Phạm vi điều chỉnh**

Nghị quyết này quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí đăng ký  
giao dịch bảo đảm trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận.

**2. Đối tượng áp dụng**

a) Tổ chức thu phí: Văn phòng đăng ký đất đai

b) Đối tượng nộp phí: Tổ chức, cá nhân yêu cầu đăng ký giao dịch bảo đảm

c) Đối tượng miễn phí:

- Yêu cầu sửa chữa sai sót về nội dung đăng ký giao dịch bảo đảm do lỗi của người  
thực hiện đăng ký;

- Thông báo việc kê biên tài sản thi hành án, yêu cầu thay đổi nội dung đã thông  
báo việc kê biên tài sản thi hành án, xóa thông báo việc kê biên của Chấp hành viên theo  
quy định của pháp luật thi hành án.

c) Đối tượng giảm phí: Hộ nghèo, người có công cách mạng, đồng bào dân tộc thiểu số ở các xã, thôn có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn được giảm 50% so với mức thu phí theo quy định.

## **Điều 2. Mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí**

### **1. Mức thu**

| <b>TT</b> | <b>CÁC TRƯỜNG HỢP NỘP PHÍ</b>                           | <b>MỨC THU<br/>(đ/hồ sơ)</b> |
|-----------|---|------------------------------|
| 1         | Đăng ký giao dịch bảo đảm                               | 80.000                       |
| 2         | Đăng ký văn bản thông báo về việc xử lý tài sản bảo đảm | 70.000                       |
| 3         | Đăng ký thay đổi nội dung giao dịch bảo đảm đã đăng ký  | 60.000                       |
| 4         | Xoá đăng ký giao dịch bảo đảm                           | 20.000                       |

2. Chế độ thu, nộp: trích lại cho tổ chức thu 50% số tiền phí thu được; 50% còn lại nộp ngân sách nhà nước.

3. Việc quản lý và sử dụng: Thực hiện theo quy định tại Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23/8/2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật phí và lệ phí; Thông tư số 250/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

### **Điều 3. Tổ chức thực hiện**

1. Giao UBND tỉnh căn cứ nhiệm vụ, quyền hạn triển khai thực hiện Nghị quyết theo quy định pháp luật.

2. Giao Thường trực HĐND, các Ban HĐND, Tổ đại biểu HĐND và đại biểu HĐND tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Khóa X Kỳ họp thứ 4 thông qua ngày 13 tháng 7 năm 2017 và có hiệu lực từ ngày 28/7/2017./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Ban Công tác đại biểu - UBTWQH;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Bộ Tài chính;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL (Bộ Tư pháp);
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Ban Thường trực UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh khóa X;
- Sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- VP: Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND các huyện, thành phố;
- Trung tâm Công báo tỉnh;
- Lưu: VT.

**CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Đức Thanh**